TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI** **-----***-----** Số: 170/2025/QĐST-VHNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **-----***-----**

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51; 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2015

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 142/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: **- Bà Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm: 1958

Căn cước công dân số: 033158012592, cấp ngày 10/05/2021.

HKTT và nơi cư trú: P408 Nhà A phường B, Thành phố Hà Nội.

- Ông Đặng Xuân L, sinh năm: 1953

Căn cước công dân số: 040053012366, cấp ngày 16/09/2022.

HKTT và trú tại: Xóm 3 xã M, huyện D, Tỉnh N.

(Nay là xóm 3, xã M, Tỉnh N)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đặng Xuân L cùng xác nhận: ông bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 04/03/1982, tại Ủy ban nhân dân quận Đ, Thành phố Hà Nội. Đây là kết hôn lần thứ nhất của ông bà. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại P408 Nhà A phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội. (nay là phường B, Thành phố Hà Nội). Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không có tiếng nói chung, hai vợ chồng có nhiều sự khác biệt, nên tình cảm vợ chồng không còn, do đó mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng đã nhiều lần cố gắng nói chuyện để hòa giải, tìm cách khắc phục nhưng đều không có kết quả. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay, mỗi người một cuộc sống, không ai quan tâm đến ai. Nay bà H và ông L xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích

hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 3 công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đặng Xuân L thống nhất xác nhận có 01 con chung là Đặng Xuân Tùng, sinh ngày 25/12/1982. Ly hôn, hiện con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, nhà ở chung: Ông L, bà H thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ chung: Ông L, bà H thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông, bà được miễn toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải không thành ngày 04 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân:

** Về tình cảm:* Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đặng Xuân L cùng thuận tình ly hôn.

** Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đặng Xuân L thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Đặng Xuân Tùng, sinh ngày 25/12/1982. Ly hôn, con chung Đặng Xuân Tùng đã trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

** Về tài sản, nhà ở chung và công nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đặng Xuân L thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đặng Xuân L được miễn toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Đống Đa HN;
(Số GCNKH số 89894 Ngày 04/03/1982)
-THASD Thành phố Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Phan Thanh Hà